

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng, thiết bị:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính.	- Gạch xây; gạch ốp lát; xi măng; Vật tư điện, nước; Sơn nội ngoại thất; bột bả; Inox; Nhôm kính; Vật liệu chống thấm....: Có cam kết về khả năng cung cấp và đảm bảo nguồn gốc xuất xứ hợp pháp. - Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp Hợp đồng nguyên tắc phải thể hiện cung cấp cho gói thầu này.	Đạt
	Không có cam kết; không có hợp đồng nguyên tắc kể cả sau khi làm rõ	Không đạt
1.2. Các loại thiết bị vệ sinh (được lập thành bảng kê gồm: Thứ tự; tên vật tư vật liệu, thiết bị; ký hiệu, mã hiệu, nhãn mác (nếu có); xuất xứ của vật tư, thiết bị nêu tại Mục 3.8, Chương V, (Xuất xứ theo hướng dẫn tại Điểm 5.3, mục 5, Chương I – Chỉ dẫn nhà thầu)	Nhà thầu nêu rõ đầy đủ ký hiệu, mã hiệu, nhãn mác (nếu có) và xuất xứ của vật tư, thiết bị	Đạt
	Nhà thầu không nêu đủ ký hiệu, mã hiệu, nhãn mác (nếu có) và xuất xứ của vật tư, thiết bị.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2 được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc	Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật bao gồm thuyết minh và bản vẽ hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Nhà thầu chủ động trong việc khảo sát hiện trạng công trình.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
trong quá trình thi công	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không đầy đủ theo các nội dung yêu cầu.	Không đạt
2.2. Giải pháp kỹ thuật thi công cho từng hạng mục theo tiên lượng mời thầu.	Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật bao gồm thuyết minh và bản vẽ hợp lý, phù hợp với điều kiện hiện trạng, biện pháp thi công, tiến độ thi công xây dựng và đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên của Chủ đầu tư; Giải pháp phối hợp với Chủ đầu tư trong quá trình giao nhận mặt bằng phục vụ thi công đảm bảo hoạt động thường xuyên của Chủ đầu tư.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công xây dựng hoặc không đầy đủ theo các hạng mục theo tiên lượng mời thầu.	Không đạt
2.3. Chuẩn bị thi công gói thầu	Có đề xuất/thuyết minh hợp lý công tác chuẩn bị về tài liệu, hồ sơ pháp lý thi công gói thầu gồm: hợp đồng thi công xây dựng, thiết kế bản vẽ thi công, biện pháp thi công cho các hạng mục công trình thuộc gói thầu, hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật và các văn bản pháp lý có liên quan (nếu có). Có kế hoạch huy động thiết bị phục vụ thi công, kèm theo thuyết minh tính toán thiết bị chủ yếu phù hợp với tiến độ thi công gói thầu (kèm theo tài liệu chứng minh khả năng huy động thiết bị) và thiết bị thi công chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu. Có kế hoạch huy động nhân sự chủ chốt, công nhân lao động phục vụ thi công, kèm theo thuyết minh tính toán	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	nhân lực thi công phù hợp với tiến độ thi công gói thầu và nhân sự chủ chốt để thực hiện gói thầu.	
	Không có giải pháp chuẩn bị thi công gói thầu hoặc có nhưng không hợp lý, khả thi.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 2.1; 2.2; 2.3 được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Cách thức quản lý gói thầu bao gồm: tổ chức quản lý gói thầu, tổ chức quản lý hiện trường:	Có sơ đồ và thuyết minh hợp lý về hệ thống tổ chức của nhà thầu tại văn phòng, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các bộ phận chức năng sau: Ban Giám đốc, quản lý về kỹ thuật, cung ứng vật tư, quản lý chất lượng, an toàn, vệ sinh lao động, ban chỉ huy công trường và thuyết minh phân giao rõ chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận;	Đạt
	Có sơ đồ và thuyết minh hợp lý về hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các bộ phận chức năng sau: Chỉ huy trưởng công trường, bộ phận an toàn, vệ sinh môi trường, quản lý tiến độ, chất lượng, kỹ thuật, khối lượng, vật tư, thiết bị, an ninh, hành chính kế toán, và các tổ đội thi công đầy đủ theo các nội dung công việc trong tiên lượng mời thầu.	
	- Không có thuyết minh, sơ đồ hoặc có nhưng không đầy đủ các bộ phận chức năng nêu trên, không đầy đủ các nội dung công việc trong tiên lượng mời thầu.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Có sơ đồ và thuyết minh nhưng không hợp lý	
3.2. Quản lý chất lượng: - Quản lý chất lượng vật tư, thiết bị: các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, phương án xử lý khi phát hiện vật tư, thiết bị bị lỗi trong quá trình thi công lắp đặt, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản; - Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công: quy trình lập biện pháp thi công, thi công, kiểm tra, nghiệm thu ; - Biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão. - Quy trình sửa chữa hư hỏng trong trường hợp thi công không đạt hoặc do ảnh hưởng của yếu tố khách quan.	Có đầy đủ biện pháp quản lý chất lượng hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có biện pháp hoặc không đầy đủ theo các nội dung yêu cầu.	Không đạt
3.3. Quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán	Có đề xuất biện pháp hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất thiếu hoặc đề xuất không phù hợp	Không đạt
3.4. Quản lý an toàn trên công trường	Có đề xuất biện pháp hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công xây dựng.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không phù hợp.	Không đạt
3.5. Quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường	Có đề xuất biện pháp hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công xây dựng.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất thiếu hoặc đề xuất không phù hợp	Không đạt
3.6. Quản lý môi trường trên công trường	Có đề xuất biện pháp hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	
	Không đề xuất hoặc đề xuất thiếu hoặc đề xuất không phù hợp	Không đạt
Kết luận	Cả 6 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Biện pháp thi công

4.1. Biện pháp thi công cho từng công việc trong các hạng mục theo tiên lượng mời thầu.	Có đầy đủ biện pháp thi công cho từng công việc trong các hạng mục theo tiên lượng mời thầu bao gồm bản vẽ và thuyết minh phù hợp với tiến độ và hiện trạng công trình.	Đạt
	Không có đầy đủ biện pháp thi công cho từng công việc trong các hạng mục theo tiên lượng mời thầu bao gồm bản vẽ và thuyết minh hoặc có đầy đủ nhưng không phù hợp với tiến độ và hiện trạng công trình.	Không đạt
4.2. Biện pháp đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên của Chủ đầu tư trong lúc vừa sửa chữa và hoạt động.	Có biện pháp hợp lý, khả thi để đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên của Chủ đầu tư.	Đạt
	Không có biện pháp hợp lý, khả thi để đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên của Chủ đầu tư hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt
4.3. Biện pháp lắp đặt biển báo, phân luồng giao thông trong quá trình thi công sửa chữa tại Chủ đầu tư. Có bản vẽ và thuyết minh kèm theo.	Có biện pháp lắp đặt biển báo, phân luồng giao thông trong quá trình thi công sửa chữa phù hợp với hiện trạng của Chủ đầu tư.	Đạt
	Không biện pháp lắp đặt biển báo, phân luồng giao thông trong quá trình thi công sửa chữa phù hợp với hiện trạng của Chủ đầu tư hoặc có nhưng không phù hợp với hiện trạng của Chủ đầu tư	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt

	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
--	--	-----------

5. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 60 ngày, kể cả ngày nghỉ, lễ, tết, có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 60 ngày có tính đến điều kiện thời tiết. Nhà thầu có cam kết hoàn thành tất cả khối lượng công việc theo tiên lượng mời thầu trong vòng 60 ngày	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 60 ngày. Không có cam kết hoàn thành tất cả khối lượng công việc theo tiên lượng mời thầu trong vòng 60 ngày	Không đạt
5.2. Biểu tiến độ thi công thể hiện đầy đủ từng công việc trong các hạng mục theo tiên lượng mời thầu, biểu đồ nhân sự, biểu đồ huy động máy thiết bị phục vụ thi công, biểu đồ huy động vật liệu phù hợp với kế hoạch huy động.	Có biểu tiến độ thi công thể hiện đầy đủ từng công việc trong các hạng mục theo tiên lượng mời thầu hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, biểu đồ nhân sự, biểu đồ huy động máy thiết bị phục vụ thi công, biểu đồ huy động vật liệu phù hợp với kế hoạch huy động.	Đạt
	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật hoặc không đầy đủ từng công việc trong các hạng mục theo tiên lượng mời thầu.	Không đạt
5.3. Tính phù hợp: a) Giữa biểu đồ huy động thiết bị, huy động vật liệu và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Cụ thể: - Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; - An toàn giao thông ra vào công trường; - Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề; Bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh; - An toàn cho cư dân xung quanh công trường.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và cam kết đáp ứng đúng các tiêu chuẩn an toàn sau: - Được huấn luyện theo quy định hiện hành; - Phải được trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân theo quy định. - Nhà thầu cam kết thực hiện theo đúng các quy định về ATLĐ. - Có phương án đảm bảo an toàn trong quá trình thi công cho các công trình lân cận ngoài công trường kèm theo cam kết đền bù khắc phục nếu xảy ra sự cố. - Có cam kết/đề xuất sẽ đăng ký danh sách nhân sự chủ chốt, công nhân lao động trước khi tham gia thi công gói thầu với Chủ đầu tư Có đề xuất sẽ đăng ký tạm trú cho toàn bộ nhân sự của nhà thầu tham gia thi công gói thầu với chính quyền địa phương.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không đầy đủ theo các nội dung trên, hoặc không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3. Biện pháp an toàn lao động cho từng công việc		
Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công việc trong các hạng mục theo tiên lượng mời thầu. Có bản vẽ và thuyết minh kèm theo.	Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công việc trong các hạng mục theo tiên lượng mời thầu kèm theo bản vẽ và thuyết minh.	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công việc trong	Không đạt

	các hạng mục theo tiên lượng mời thầu kèm theo bản vẽ hoặc hình ảnh minh họa và thuyết minh. Hoặc có nhưng không hợp ký, khả thi.	
6.4. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có cam kết tuân thủ các quy định hiện hành của nhà nước và chủ đầu tư về phòng chống cháy nổ khi thi công.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công Có cam kết/đề xuất tổ chức huấn luyện cơ bản biện pháp phòng cháy, chữa cháy cho nhân sự chủ chốt, công nhân lao động Có cam kết tuân thủ các quy định của nhà nước và chủ đầu tư về phòng cháy, chữa cháy khi thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.5. Vệ sinh môi trường:		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công như sau: - Nhà thầu phải thực hiện các biện pháp bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và thu dọn hiện trường; phải thực hiện các biện pháp bao che, thu dọn phế thải đưa đến đúng nơi quy định. - Có biện pháp che chắn bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng, phế	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường đầy đủ hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có cam kết về thực hiện đầy đủ các nội dung về vệ sinh môi trường.	Đạt

thải.		
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Kết luận	Cả 5 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu		Mức độ đáp ứng
7.1. Quyền và trách nhiệm của các bên trong bảo hành gói thầu		
Quyền và trách nhiệm của các bên trong bảo hành gói thầu	- Có thuyết minh về quyền và trách nhiệm của các bên trong bảo hành gói thầu phù hợp với quy định hiện hành của Pháp luật	Đạt
	- Không có thuyết minh về quyền và trách nhiệm của các bên trong bảo hành gói thầu hoặc Có thuyết minh về quyền và trách nhiệm của các bên trong bảo hành gói thầu nhưng không phù hợp với quy định hiện hành của Pháp luật	Không đạt
7.2. Bảo hành		
Thời gian bảo hành	- Có cam kết thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 24 tháng. - Có cam kết/đề xuất giá trị bảo hành $\geq 5\%$ giá dự thầu - Có cam kết/đề xuất bảo trì công trình - Cam kết trong thời gian không quá 05h sau khi nhận được thông báo của Chủ Đầu tư, nhà thầu tiếp nhận yêu cầu xử lý và phải có mặt để kiểm tra, sửa chữa hoặc thay thế tất cả thiết bị hỏng hóc, sai sót.	Đạt
	Không đầy đủ các cam kết/ đề xuất theo yêu cầu.	Không đạt
7.3. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng	Cam kết Nhà thầu không có vi phạm về thực hiện hợp đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 20, khoản 23 Điều 140 Nghị định	Đạt

tương tự trước đó trong vòng 3 năm trở lại đây.	214/2025/NĐ-CP	
	Không có cam kết Nhà thầu không có vi phạm về thực hiện hợp đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 20, khoản 23 Điều 140 Nghị định 214/2025/NĐ-CP	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.